

Số: **2869**/LĐTBXH-KHTC

Hà Nội, ngày **17** tháng 07 năm 2018

V/v hướng dẫn thực hiện mua sắm  
tập trung cấp Bộ đối với phần mềm ứng  
dụng tin học, thiết bị dạy nghề; tài sản,  
máy móc, thiết bị chuyên dùng

Kính gửi:

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

Thực hiện Công văn số 2030/BTC-QLCS ngày 13/2/2018 của Bộ Tài chính về việc triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Bộ (Vụ Kế hoạch - Tài chính) đã rà soát lại 10 danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp Bộ ban hành kèm theo Quyết định số 1654/QĐ-LĐTBXH ngày 18/10/2018 và hướng dẫn triển khai thực hiện đấu thầu mua sắm tập trung cấp Bộ đối với danh mục tài sản có thứ tự từ 01 đến 08. Đối với danh mục tài sản có thứ tự 09, 10 quá trình thực hiện có một số vướng mắc như: các đơn vị chưa có tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị đáp ứng yêu cầu thiết bị dạy nghề tối thiểu; các đơn vị có nhu cầu mua sắm phần mềm ứng dụng tin học chưa lập dự án hoặc đề cương và dự toán chi tiết trình Bộ phê duyệt hoặc chưa có tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định.

Để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao và đúng quy định của pháp luật, tiếp theo Công văn số 1398/LĐTBXH-KHTC ngày 11/4/2018, Bộ (Vụ Kế hoạch- Tài chính) hướng dẫn việc mua sắm phần mềm ứng dụng tin học, thiết bị dạy nghề và tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng như sau:

1. Việc đấu thầu mua sắm tài sản tập trung cấp Bộ theo dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2018: Chưa thực hiện đấu thầu mua sắm tập trung cấp Bộ đối với danh mục tài sản số 9 và 10 (gồm: *Thiết bị dạy nghề; Phần mềm ứng dụng tin học*) trong năm 2018. Trước mắt thực hiện đấu thầu mua sắm tập trung cấp Bộ đối với 08 danh mục tài sản có thứ tự 01 đến 08 để tổng kết, rút kinh nghiệm và nghiên cứu hướng dẫn triển khai đấu thầu mua sắm tập trung cấp Bộ đối với danh mục tài sản số 09 và 10 đảm bảo đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật, thực tế của Bộ, mua sắm tài sản đồng bộ, hiện đại và phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, hiệu quả đầu tư, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Việc mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng theo dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2018 (trong đó bao gồm cả thiết bị dạy nghề, phần mềm ứng dụng tin học và các tài sản máy móc, thiết bị chuyên dùng khác đồng thời thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp Bộ), trừ ô tô, nhà và đất:

2.1. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng làm căn cứ phê duyệt kế hoạch mua sắm, thực hiện đầu tư mua sắm: Theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết

thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, ngày 17/01/2018 Bộ đã có Công văn số 185/LĐTBXH-KHTC hướng dẫn các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng và có 02 văn bản đôn đốc, hướng dẫn tiếp theo (Công văn số 1116/LĐTBXH-KHTC ngày 23/3/2018 và Công văn số 1972/LĐTBXH-KHTC ngày 22/5/2018). Tuy nhiên, **đến nay vẫn còn 55/64 đơn vị chưa gửi tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng về Bộ (qua Vụ Kế hoạch – Tài chính) hoặc chưa có đầy đủ nội dung theo quy định (chi tiết các đơn vị theo Danh sách kèm theo)**. Do đó, đến nay đã sang quý III năm 2018 vẫn chưa có căn cứ để triển khai thực hiện mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng theo dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2018.

Để tránh bị hủy bỏ dự toán ngân sách năm 2018 do đến hết ngày 31/01/2019, đơn vị chưa sử dụng hoặc sử dụng chưa hết dự toán được giao, yêu cầu các đơn vị khẩn trương trình Bộ (hoặc cơ quan, cá nhân được phân cấp) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng hoặc quy định chi tiết áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng theo hướng dẫn tại các văn bản nêu trên. Trong đó đối với thiết bị dạy nghề và phần mềm ứng dụng tin học thực hiện như sau:

- **Đối với thiết bị dạy nghề:** Thủ trưởng các cơ sở đào tạo, dạy nghề thuộc và trực thuộc Bộ chủ trì, phối hợp với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và các quan, đơn vị có liên quan để xây dựng và trình Bộ (hoặc cơ quan, cá nhân được phân cấp) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị đáp ứng yêu cầu của đào tạo, yêu cầu thiết bị dạy nghề tối thiểu (kể cả tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng), bảo đảm đồng bộ, hiện đại và phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, hiệu quả đầu tư, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và đúng quy định của pháp luật.

- **Đối với phần mềm ứng dụng tin học:** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chủ trì, phối hợp với Trung tâm thông tin thực hiện lập dự án ứng dụng công nghệ thông tin hoặc đề cương và dự toán chi tiết đối với phần mềm ứng dụng tin học sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định để trình Bộ (hoặc cơ quan, cá nhân được phân cấp) phê duyệt trước khi trình Bộ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Các phần mềm ứng dụng tin học phải thực hiện đúng các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, bảo mật và các yêu cầu để bảo đảm sự tương thích, thông suốt, an toàn khi tích hợp với dữ liệu chung của Bộ; ), đồng bộ, hiện đại và phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, hiệu quả đầu tư, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và đúng quy định của pháp luật.

2.2. Việc triển khai thực hiện đầu tư mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng theo dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2018:

a) Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chỉ được mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng theo tiêu chuẩn, định mức đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước được Bộ giao, các nguồn kinh phí hợp pháp khác và thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu nêu tại điểm c khoản này.

b) Trong giai đoạn chuyển tiếp, chờ các Bộ, ngành có văn bản ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng và quy định chi tiết của Bộ để áp dụng chung cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ. Trong trường hợp thực sự cần thiết phải mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng để đáp ứng yêu cầu duy trì hoạt động chuyên môn, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ lập kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị để thay thế (các tài sản, máy móc, thiết bị hiện đã thanh lý hoặc hư hỏng không sử dụng được chờ thanh lý) hoặc theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng đã ban hành theo quy định tại Quyết định 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Quy trình, thủ tục thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng:

c<sub>1</sub>) Đối với tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp Bộ (trừ thiết bị dạy nghề và phần mềm ứng dụng tin học): Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ trực tiếp sử dụng tài sản thực hiện theo hướng dẫn tại mục 3 Công văn số 1398/LĐTĐ-BHXH-KTHC ngày 11/4/2018 của Bộ, Chương VI Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định khác có liên quan.

c<sub>2</sub>) Đối với tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng không thuộc tiết c<sub>1</sub> điểm này: Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ trực tiếp sử dụng tài sản thực hiện lập kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình Bộ phê duyệt (qua Vụ Kế hoạch – Tài chính) theo phân cấp thẩm quyền và quy trình, thủ tục quy định tại Luật đấu thầu, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đấu thầu và các quy định khác có liên quan.

3. Việc đấu thầu mua sắm tài sản tập trung cấp Bộ đối với thiết bị dạy nghề, phần mềm ứng dụng tin học, tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng theo dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2019:

a) Trước khi trình Bộ phê duyệt kế hoạch mua sắm, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, các đơn vị phải thực hiện các yêu cầu nêu tại khoản 2.1, điểm a khoản 2.2 mục 2 Công văn này.

b) Quy trình, thủ tục thực hiện đấu thầu mua sắm theo điểm c khoản 2.2 mục 2 Công văn này.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm quản lý, thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn này và các quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

TH. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH



Phạm Quang Phụng

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ XÂY DỰNG DANH MỤC TÀI SẢN CHUYÊN DÙNG**

*(Kèm theo Công văn số 2369/LDTBXH-KHTC ngày 17/7/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

TT	Đơn vị thuộc và trực thuộc	Đã xây dựng, gửi về Bộ	Chưa xây dựng, gửi về Bộ	Các nội dung còn chưa đáp ứng yêu cầu				
				Số lượng tối đa	Đơn giá tối đa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Thuyết minh cơ sở xây dựng	Ghi chú
1	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp							
1.1	Văn phòng	x		x	x	o	o	
1.2	Viện Khoa học giáo dục nghề nghiệp	x		x	x	o	o	
1.3	Cục Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp		o					
2	Văn phòng Bộ	x		x	x	x	o	
3	Cục Việc làm							
3.1	Văn phòng		o					
3.2	Trung tâm Quốc gia về Dịch vụ việc làm	x		x	x	o	o	
4	Cục Quản lý lao động ngoài nước	x		x	x	x	o	
5	Cục An toàn lao động							
5.1	Văn phòng	x		x	x	o	o	
5.2	Trung tâm Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	x		x	x	o	o	
6	Cục Người có công							
6.1	Văn phòng	x		x	x	x	o	
6.2	Trung tâm Điều dưỡng thương binh và người có công Long Đất	x		x	o	x	o	
6.3	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Duy Tiên	x		o	o	o	o	
6.4	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Kim Bảng	x		o	o	x	o	
6.5	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Lạng Giang	x		x	x	x	o	
6.6	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Thuận Thành	x		x	o	o	o	
6.7	Trung tâm Điều dưỡng người có công Miền Trung	x		o	o	x	o	
6.8	Trung tâm Điều dưỡng người có công Sầm Sơn	x		x	o	x	o	
7	Cục Bảo trợ xã hội	x		x	x	x	o	
7.1	Văn phòng Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam		o					
8	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo	x		x	x	o	o	
9	Cục Trẻ em			x	x	o	x	
9.1	Văn phòng	x		x	x	o	x	
9.2	Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ truyền thông	x		x	x	o	x	
10	Cục Quan hệ lao động và Tiền lương	x						Không nhu cầu
10.1	Văn phòng							
10.2	Trung tâm Hỗ trợ phát triển quan hệ lao động							
11	Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội	x		x	x	o	o	
12	Thanh tra Bộ	x		x	x	x	x	
13	Văn phòng Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam		o					
14	Viện Khoa học Lao động và Xã hội	x						Không nhu cầu
15	Trung tâm Thông tin		o					
16	Quỹ Hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam		o					
17	Tạp chí Lao động và Xã hội	x		x	x	o	o	
18	Tạp chí Gia đình và Trẻ em		o					
19	Báo Lao động và Xã hội	x		x	x	x	o	
20	Trường Đại học Lao động - Xã hội							
20.1	Cơ sở Hà Nội	x		x	x	x	o	
20.2	Cơ sở Sơn Tây	x		x	x	x	o	
20.3	Cơ sở II	x		x	x	x	o	
21	Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội	x		x	x	o	o	
22	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định	x		x	x	o	o	
23	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh		o					
24	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh Long	x		x	x	o	o	
25	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ	x		x	x	o	o	
26	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II	x		x	x	o	o	
27	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất	x		x	x	o	o	
28	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I	x		x	x	x	o	
29	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực II	x		x	x	x	o	
30	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực III	x		x	x	x	o	



TT	Đơn vị thuộc và trực thuộc	Đã xây dựng, gửi về Bộ	Chưa xây dựng, gửi về Bộ	Các nội dung còn chưa đáp ứng yêu cầu				
				Số lượng tối đa	Đơn giá tối đa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Thuyết minh cơ sở xây dựng	Ghi chú
31	Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Hà Nội	x		x	x	x	x	
32	Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh		o					
33	Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng	x		x	x	o	o	
34	Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Quy Nhơn	x		x	x	o	o	
35	Trung tâm Chính hình và Phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh	x		x	x	o	o	
36	Trung tâm Chính hình và Phục hồi chức năng Cần Thơ	x		x	x	o	o	
37	Trung tâm Điều dưỡng Phục hồi chức năng Việt Trì	x		x	x	o	o	
38	Trung tâm Phục hồi chức năng người khuyết tật Thụy An	x		x	x	o	o	
39	Trung tâm Phục hồi chức năng và trợ giúp trẻ tàn tật	x		x	x	x	x	
40	Trung tâm Bảo trợ xã hội trẻ em thiệt thòi	x						Không nhu cầu
41	Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam		o					
42	Làng Trẻ em SOS Việt Nam		o					
43	Trung tâm Lao động ngoài nước	x		o	o	o	o	
44	Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước		o					
45	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	x		x	x	x	o	
46	Dự án Tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam (SASSP)		o					
47	Trung tâm hành động khắc phục bom mìn Việt Nam		o					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>49</b>	<b>15</b>					

09843603